

BỘ 4 ĐỀ TOÁN LỚP 5 NÂNG CAO NĂM 2021**Đề Toán lớp 5 nâng cao năm 2021 - Đề số 1**

I. Phần trắc nghiệm: Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng

Câu 1: Tìm x biết: $x + 7/5 = 3/2$

- A. $x = 4/5$
- B. $x = 21/10$
- C. $x = 1/10$
- D. $x = 14/15$

Câu 2: Kết quả của phép tính:

- A. $7/20$
- B. $7/104$
- C. $3/10$
- D. $24/5$

Câu 3: Số thích hợp để điền vào chỗ chấm $5\frac{1}{4} \text{ dm}^2 = \dots \text{ mm}^2$ là:

- A. 5100
- B. 5200
- C. 52000
- D. 52500

Câu 4: Trong kho có 18 tấn đường. Lần thứ nhất người ta lấy ra một nửa số đường và lần thứ hai người ta lấy ra 30% số đường còn lại. Hỏi lần thứ hai người ta lấy ra bao nhiêu tấn đường?

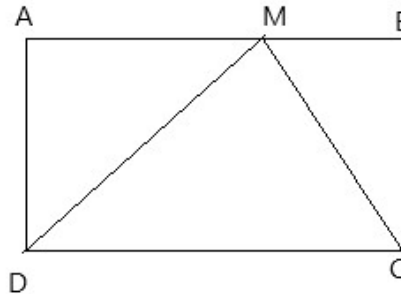
- A. 5,4 tấn

B. 2,7 tấn

C. 2,5 tấn

D. 4,5 tấn

Câu 5: Cho hình chữ nhật ABCD có diện tích $95,36\text{cm}^2$. Lấy điểm M trên cạnh AB. Tổng diện tích của hai tam giác AMD và BMC là:



A. $47,68\text{ cm}^2$

B. $45,68\text{ cm}^2$

C. $47,86\text{ cm}^2$

D. $45,86\text{ cm}^2$

II. Phần tự luận

Bài 1: Tính giá trị của biểu thức:

a, $35,16 - 44,84 : 4 + 15,6$

b, $45,651 \times 73 + 22 \times 45,651 + 45,651 \times 5$

Bài 2: Trung bình cộng của ba số là 28, số thứ nhất là 14, số thứ hai hơn số thứ ba là 22. Tìm số thứ hai và số thứ ba

Bài 3: Hai thành phố A và B cách nhau 60km. Lúc 7 giờ 15 phút, một người đi xe đạp từ thành phố A đến thành phố B với vận tốc 10km/giờ. Cùng lúc đó, một người đi xe gắn máy từ thành phố B về thành phố A với vận tốc 30km/giờ. Hỏi hai người gặp nhau lúc mấy giờ?

Bài 4: Cho hình thoi ABCD. Biết $AC = 24\text{cm}$ và độ dài đường BD bằng $\frac{2}{3}$ độ dài đường chéo AC. Tính diện tích hình thoi ABCD.

Đề thi học kì 2 lớp 5 môn toán nâng cao - Đề số 2**I. Phần trắc nghiệm:** Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng**Câu 1:** Số nào dưới đây có chữ số 6 ở hàng phần trăm?

A. 3,436

B. 5,467

C. 9,675

D. 6,519

Câu 2: Số thích hợp để điền vào chỗ chấm $22/15$ phút = ...giây

A. 72

B. 34

C. 12

Câu 3: Số thích hợp để điền vào chỗ chấm: $720\ 000\text{cm}^2 = \dots\text{m}^2$

A. 72

B. 720

C. 7200

D. 7,2

Câu 4: Diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật có chiều dài 6cm, chiều cao 3cm và chiều rộng 4,5cm là:A. 216 cm^2 B. 54 cm^2 C. 81 cm^2 D. 135 cm^2 **Câu 5:** Dấu $<$, $>$, $=$ thích hợp để điền vào chỗ chấm là:

A. >

B. <

C. =

II. Phần tự luận

Bài 1: Tìm Y, biết: $(Y + 9) + (Y - 8) + (Y + 7) + (Y - 6) + (Y + 5) + (Y - 4) = 63,6$

Bài 2: Tìm số tự nhiên có 3 chữ số khác nhau, biết rằng chữ số hàng trăm chia cho chữ số hàng chục được 2 dư 2, còn chữ số hàng đơn vị bằng hiệu của hai chữ số đó

Bài 3: Hà được mẹ cho một số tiền để mua đồ dùng học tập. Hà đã dành $\frac{1}{2}$ số tiền để mua vở, $\frac{1}{4}$ số tiền để mua bút và $\frac{1}{6}$ số tiền để mua nhãn vở. Sau khi thanh toán thì Hà còn lại 24 000 đồng. Hỏi Hà được mẹ cho bao nhiêu tiền để mua đồ dùng học tập?

Bài 4: Cho hình tam giác ABC có góc A vuông, $AB = 6\text{cm}$, $AC = 8\text{cm}$. Điểm M thuộc cạnh AB sao cho $AB = 3AM$, điểm N thuộc cạnh AC sao cho $AC = 4NC$, điểm P là trung điểm của BC

a, Tính diện tích tam giác ABC

b, Nối MN, NP và PM. Tính diện tích tam giác MNP.

Đề thi toán lớp 5 học kì 2 nâng cao năm 2021 - Đề số 3

I. Phần trắc nghiệm: Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng

Câu 1: Chữ số 2 trong số 61,285 chỉ:

A. $\frac{2}{100}$

B. $\frac{2}{10}$

C. 20

D. 2

Câu 2: Thể tích của hình lập phương có cạnh bằng 3,5cm là:

A. $42,875\text{ cm}^3$

B. $12,25\text{ cm}^3$

C. 14 cm³

D. 21 cm³

Câu 3: Có 60 quả bóng, trong đó có 3 quả bóng màu xanh, 12 quả bóng màu vàng, 15 quả bóng màu đỏ, còn lại là số bóng màu tím. $\frac{1}{2}$ số bóng có màu:

A. Đỏ

B. Vàng

C. Tím

D. Xanh

Câu 4: Một mảnh đất sử dụng 320ha đất trồng cây bưởi và 480ha đất trồng cây nhãn. Hỏi diện tích đất trồng nhãn bằng bao nhiêu phần trăm diện tích của mảnh đất?

A. 60%

B. 30%

C. 40%

D. 50%

Câu 5: Kết quả của phép tính 12 giờ 5 phút x 3 + 34 giờ 4 phút : 7 là:

A. 4 giờ 52 phút

B. 36 giờ 15 phút

C. 7 giờ 13 phút

D. 16 giờ 57 phút

II. Phần tự luận

$$M = \frac{1 + 2 + 3 + 4 + \dots + 8 + 9}{11 + 12 + 13 + \dots + 24 + 25}$$

Bài 1: Tính:

Bài 2: Ba bạn Lan, Hà, Minh có một số kẹo. Nếu lấy 40% số kẹo của Lan chia đều cho Hà và Minh thì số kẹo của ba bạn bằng nhau. Nhưng nếu Lan bớt đi 5 chiếc kẹo thì số kẹo của Lan bằng tổng số kẹo của Hà và Minh. Hỏi mỗi bạn có nhiều chiếc kẹo?

Bài 3: Hai bạn Hùng và Dũng cùng rời khỏi nhà để đến trường. Họ gặp nhau tại một điểm cách nhà của Hùng 50m. Biết rằng Hùng đi từ nhà mình đến nhà Dũng mất 12 phút còn Dũng đến nhà Hùng chỉ mất 10 phút. Hãy tính quãng đường giữa nhà của hai bạn.

Bài 4: Người ta chia thửa đất hình chữ nhật theo chiều dài thành 2 phần, một phần hình vuông và một phần hình chữ nhật. Biết chu vi ban đầu lớn hơn chu vi mảnh đất hình vuông là 28m. Diện tích của thửa đất ban đầu hơn diện tích hình vuông là 224m^2 . Tính diện tích của thửa đất ban đầu.

Đề Toán khó lớp 5 học kì 2 năm 2021 - Đề số 4

I. Phần trắc nghiệm: Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng

Câu 1: Tìm x biết: $13,015 - x = 4.4/8$

A. $x = 9,515$

B. $x = 9,015$

C. $x = 8,515$

D. $x = 12,97$

Câu 2: Kết quả của phép tính: $15,06 \text{ yến} - 70\frac{5}{8} \text{ kg}$ là:

A. 79,975 kg

B. 79,985 kg

C. 80,075 kg

D. 80,065 kg

Câu 3: Tổng số học sinh khối 5 của một trường là 1280 học sinh và số học sinh nữ bằng 60% số học sinh nam. Hỏi khối 5 của trường tiểu học đó có bao nhiêu học sinh nam?

A. 768 học sinh

B. 512 học sinh

C. 384 học sinh

D. 896 học sinh

Câu 4: 25% số bi của Hùng thì bằng 50% số bi của Hải, biết tổng số bi của Hùng và Hải bằng 48 viên. Số bi của Hùng là:

- A. 16 viên
- B. 18 viên
- C. 32 viên
- D. 30 viên

Câu 5: Hình tam giác có cạnh đáy 42,5m và diện tích là 11050dm². Chiều cao của hình tam giác là:

- A. 51 dm
- B. 50 dm
- C. 53 dm
- D. 52 dm

II. Phần tự luận

$$A = \frac{1}{7} + \frac{1}{91} + \frac{1}{247} + \dots + \frac{1}{1147}$$

Bài 1: Tính giá trị của:

Bài 2: Tìm số tự nhiên liên tiếp có tích là 3024

Bài 3: Trong 2 ngày với 6 người thì sửa được 36 m đường. Vậy trong 5 ngày với 9 người thì sửa được bao nhiêu mét đường? (năng suất làm việc của mỗi người như nhau)

Bài 4: Cho hai hình vuông có tổng hai chu vi là 280m và hiệu hai diện tích bằng 1400m². Tìm cạnh của hình vuông đó.